

BẢO HỘ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI TÁC PHẨM BÁO CHÍ TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ

TRẦN NGỌC QUÝ

Viện Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Kinh tế – Tài chính TP. Hồ Chí Minh
Graduate Education Institute, Ho Chi Minh City University of Economics and Finance (UEF)

Email: quytn25mpr@uef.edu.vn

THS NGÔ KIM HOÀNG NGUYỄN

Khoa Luật Quốc tế, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh
International Law Faculty, Ho Chi Minh City University of Law

Email: nkhnghuyen@hcmulaw.edu.vn

Tóm tắt

Bài viết nghiên cứu cơ chế bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí trong môi trường số theo pháp luật Việt Nam trong bối cảnh tình trạng sử dụng lại nội dung báo chí trên internet, mạng xã hội và các nền tảng số ngày càng trở nên phổ biến. Trên cơ sở phân tích các quy định của khuôn khổ pháp luật về sở hữu trí tuệ và các quy phạm liên quan, bài viết làm rõ phạm vi bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí, đánh giá thực trạng các hành vi sao chép, khai thác và sử dụng lại nội dung báo chí không được phép, đồng thời chỉ ra những khó khăn trong quá trình thực thi pháp luật trước sự phát triển của công nghệ số và trí tuệ nhân tạo. Từ đó, bài viết đề xuất một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí, bao gồm hoàn thiện hướng dẫn áp dụng pháp luật, tăng cường hiệu quả xử lý vi phạm và nâng cao nhận thức pháp luật của các chủ thể tham gia hoạt động báo chí.

Từ khóa: quyền tác giả, tác phẩm báo chí, môi trường số, sử dụng lại nội dung báo chí, sở hữu trí tuệ
Abstract

This article examines the protection of copyright in journalistic works under Vietnamese law in the context of the increasing reuse of news content across digital platforms, social media, and online services. By analysing the provisions of Vietnamese legal framework on intellectual property and relevant legal norms, the article clarifies governing regulations on copyright protection for journalistic works and assesses current practices involving unauthorized reproduction and reuse of news content. It further identifies practical challenges in copyright enforcement arising from digital technologies and artificial intelligence, particularly in distinguishing lawful quotation from copyright infringement. Based on these findings, the article proposes several recommendations to improve the legal framework and strengthen copyright enforcement, including clearer legal guidance on online reuse of journalistic content, more effective administrative enforcement mechanisms, and enhanced legal awareness among stakeholders.

Keywords: copyright, journalistic works, digital environment, reuse of news content, intellectual property
DOI: <https://doi.org/10.70236/khplvn.740>

Ngày nhận bài: 13/10/2025

Ngày duyệt đăng: 02/4/2026

Sự phát triển của công nghệ số đã làm thay đổi sâu sắc hoạt động báo chí, từ quy trình sản xuất đến cách thức phân phối và tiếp nhận thông tin.¹ Tin, bài viết được lan truyền gần như tức thời trên báo điện tử, mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến. Sự thay đổi này giúp mở rộng phạm vi tiếp cận công chúng nhưng cũng khiến việc kiểm soát quá trình khai thác và sử dụng nội dung báo chí trở nên khó khăn hơn.

1 Rasmus Kleis Nielsen, Sarah Anne Ganter, “Dealing with digital intermediaries: A case study of the relations between publishers and platforms”, *New Media & Society*, Vol. 20(4), 2018, tr. 1602. DOI: <https://doi.org/10.1177/1461444817701318>

Thực tiễn tại Việt Nam cho thấy tình trạng sao chép và sử dụng lại tác phẩm báo chí trên không gian mạng vẫn diễn ra dưới nhiều hình thức khác nhau. Nhiều website tổng hợp, trang thông tin điện tử và nền tảng mạng xã hội đăng tải lại toàn bộ hoặc một phần nội dung báo chí mà không được sự đồng ý của chủ sở hữu quyền tác giả.² Việc ghi nguồn hoặc dẫn liên kết đến bài viết gốc không thay thế nghĩa vụ xin phép chủ sở hữu quyền tác giả trong những trường hợp pháp luật quy định phải được phép. Bên cạnh đó, sự phát triển của trí tuệ nhân tạo (*Artificial Intelligence*, AI) cũng làm phát sinh nhiều vấn đề pháp lý mới liên quan đến bảo hộ quyền tác giả đối với nội dung báo chí trên môi trường số.³

Theo Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005, quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí được xác lập theo cơ chế bảo hộ tự động kể từ thời điểm tác phẩm được sáng tạo và được thể hiện dưới một hình thức vật chất nhất định. Để bảo vệ quyền tác giả, Việt Nam đã từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật thông qua Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (sửa đổi, bổ sung các năm 2009, 2019, 2022 và 2025) (viết tắt là Luật SHTT năm 2005); Luật Báo chí năm 2016 và hiện hành là Luật Báo chí năm 2025 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2026); đồng thời tham gia nhiều điều ước quốc tế quan trọng như Công ước Berne, Hiệp định về các khía cạnh liên quan đến thương mại của quyền sở hữu trí tuệ (*Agreement on Trade-Related Aspects of Intellectual Property Rights*, Hiệp định TRIPS) và Hiệp ước của Tổ chức Sở hữu trí tuệ Thế giới (*World Intellectual Property Organization*, WIPO) về Quyền tác giả (*WIPO Copyright Treaty*, WCT). Tuy nhiên, khoảng cách giữa quy định pháp luật và hiệu quả thực thi vẫn còn đáng kể. Việc xử lý hành vi sử dụng lại nội dung báo chí trái phép, cũng như phân định giữa trích dẫn hợp pháp và hành vi xâm phạm quyền tác giả, vẫn gặp nhiều khó khăn trong thực tiễn. Trong bối cảnh đó, bảo hộ quyền tác giả trở thành yêu cầu cấp thiết nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của tác giả, cơ quan báo chí, đồng thời duy trì động lực sáng tạo và phát triển bền vững của nền báo chí.

Yêu cầu tiếp tục hoàn thiện cơ chế bảo hộ quyền tác giả cũng được đặt ra trong Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Việc hoàn thiện pháp luật về sở hữu trí tuệ (SHTT), tài sản số và dữ liệu được xác định là một trong những giải pháp quan trọng nhằm đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế số và nâng cao hiệu quả bảo vệ tài sản trí tuệ. Đây cũng là cơ sở quan trọng để tăng cường hiệu lực bảo hộ quyền tác giả, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật và thúc đẩy sự phát triển lành mạnh của thị trường nội dung số, trong đó có lĩnh vực báo chí.

2 Nguyễn Trọng Lịch, “Vi phạm bản quyền báo chí: “Căn bệnh” dai dẳng mang hệ lụy lớn”, *Báo điện tử VietnamPlus*, 2026, <https://www.vietnamplus.vn/vi-pham-ban-quyen-bao-chi-can-benh-dai-dang-mang-he-luy-lon-post1113357.vnp>, truy cập ngày 14/07/2026.

3 Javier Díaz-Noci, Simón Peña-Fernández, Koldobika Meso-Ayerdi, Ainara Larrondo-Ureta, “The influence of AI in the media work force: How companies use an array of legal remedies”, *Tripodos*, Vol. 55, 2024, tr. 33-54. DOI: <https://doi.org/10.51698/tripodos.2024.55.03>

Ở Việt Nam, quyền tác giả trong môi trường số đã bước đầu được nghiên cứu dưới nhiều góc độ khác nhau. Đáng chú ý, một số tác giả⁴ đã phân tích cơ chế xác lập và thực hiện quyền tác giả đối với bài báo khoa học, đồng thời chỉ ra những khoảng trống của pháp luật Việt Nam trong điều chỉnh quyền tác giả đối với các sản phẩm được công bố trên môi trường số và đề xuất hoàn thiện pháp luật. Bên cạnh đó, Bộ Thông tin và Truyền thông⁵ đã phản ánh thực trạng sao chép, khai thác và sử dụng lại nội dung báo chí trên internet, đồng thời đề xuất các giải pháp tăng cường bảo vệ bản quyền báo chí. Ngoài ra, nhiều bài viết⁶ đã phản ánh những khó khăn trong thực tiễn bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí trên không gian mạng. Tuy nhiên, các công trình và tài liệu nêu trên chủ yếu tiếp cận từ góc độ quản lý nhà nước hoặc thực tiễn thực thi, chưa phân tích một cách toàn diện cơ chế bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí theo pháp luật SHTT Việt Nam, đặc biệt đối với các hành vi sử dụng lại nội dung trên nền tảng số và dưới tác động của công nghệ AI. Vì vậy, việc nghiên cứu chuyên sâu vấn đề này vẫn có ý nghĩa cả về phương diện lý luận và thực tiễn.

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích luật học (*doctrinal legal research*), kết hợp với phương pháp phân tích – tổng hợp tài liệu, phương pháp nghiên cứu tình huống và phương pháp đánh giá thực tiễn nhằm làm rõ các quy định của pháp luật Việt Nam về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí, đánh giá thực trạng áp dụng pháp luật và đề xuất giải pháp hoàn thiện, góp phần nâng cao hiệu quả bảo hộ quyền tác giả trong lĩnh vực báo chí.

1. Quy định của pháp luật Việt Nam về bảo hộ quyền tác giả với tác phẩm báo chí

Quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí ở Việt Nam được điều chỉnh bởi pháp luật về SHTT, pháp luật về báo chí và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trong đó, Luật SHTT năm 2005 đã được sửa đổi, bổ sung các năm 2009, 2019, 2022 và tiếp tục được sửa đổi theo Luật số 131/2025/QH15 năm 2025 (có hiệu lực từ ngày 01/4/2026), là văn bản pháp lý chính quy định việc xác lập, thực hiện và bảo vệ quyền tác giả. Bên cạnh đó, Luật Báo chí số 126/2025/QH15 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2026) điều chỉnh các quan hệ phát sinh trong

4 Lê Thị Nam Giang, Trần Thị Thùy Dương, “Quy định về quyền tác giả trong xuất bản bài báo khoa học trên tạp chí khoa học”, *Tạp chí Khoa học Pháp lý Việt Nam*, số 05(189), 2025. DOI: <https://doi.org/10.70236/tckhplvn.260>

5 Lê Hoàng Linh, “Bản quyền báo chí trên môi trường số – Thực trạng và một số đề xuất, kiến nghị”, *Cục Chính sách Pháp luật – Bộ Thông tin và Truyền thông*, 2023, <https://cspl.mic.gov.vn/pages/tintuc/138630/ban-quyen-bao-chi-tren-moi-truong-so---thuc-trang-va-mot-so-de-xuat-kien-nghi.html>, truy cập ngày 14/07/2026.

6 Phúc Quân, “Bảo vệ bản quyền báo chí trên môi trường số”, *Báo Nhân Dân*, ngày 24/09/2023, <https://nhandan.vn/bao-ve-ban-quyen-bao-chi-tren-moi-truong-so-post772263.html>, truy cập ngày 13/07/2026; Ánh Kim – Phùng Định, “Vấn nạn xâm phạm bản quyền tác phẩm báo chí từ các trang mạng ‘3 không’”, *Báo điện tử VTV*, ngày 22/11/2020, <https://vtv.vn/xa-hoi/van-nan-xam-pham-ban-quyen-tac-pham-bao-chi-tu-cac-trang-mang-3-khong-20201122114229193.htm>, truy cập ngày 16/07/2026; Thu Hằng, “Bảo vệ bản quyền báo chí trên môi trường số là vấn đề cấp bách”, *Báo Thanh Niên*, 2023, <https://thanhnien.vn/bao-ve-ban-quyen-bao-chi-tren-moi-truong-so-la-van-de-cap-bach-18523091315233005.htm>, truy cập ngày 15/07/2026.

hoạt động báo chí, quy định về tổ chức, hoạt động của cơ quan báo chí, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể tham gia hoạt động báo chí, qua đó tạo cơ sở pháp lý cho việc sáng tạo, sử dụng và phổ biến tác phẩm báo chí trong môi trường truyền thông số.

Theo khoản 19 Điều 2 Luật Báo chí năm 2025, “tác phẩm báo chí là đơn vị cấu thành nhỏ nhất của sản phẩm báo chí, có nội dung độc lập và cấu tạo hoàn chỉnh, gồm tin, bài được thể hiện bằng chữ viết, âm thanh, hình ảnh.” Quy định này xác định rõ tác phẩm báo chí là đối tượng sáng tạo độc lập, là cơ sở để xác định phạm vi bảo hộ quyền tác giả đối với từng tác phẩm riêng biệt, không phụ thuộc vào việc tác phẩm đó được đăng tải trong báo in, báo điện tử, phát thanh hay truyền hình. Đồng thời, theo khoản 6 Điều 2 Luật Báo chí năm 2025, “hoạt động báo chí là hoạt động sáng tạo tác phẩm báo chí, sản phẩm báo chí, sản phẩm thông tin có tính chất báo chí; cung cấp thông tin và phản hồi thông tin cho báo chí; cải chính thông tin trên báo chí; xuất bản, in, phát hành báo chí in; truyền dẫn báo chí điện tử; truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình và xuất bản báo chí trên không gian mạng.” Như vậy, phạm vi điều chỉnh của Luật Báo chí năm 2025 không chỉ giới hạn ở hoạt động sáng tạo tác phẩm mà còn bao quát toàn bộ quá trình công bố, truyền dẫn và phổ biến thông tin đến công chúng, bao gồm cả hoạt động báo chí trên không gian mạng. Điều này có ý nghĩa quan trọng trong việc xác định các hành vi khai thác, sao chép hoặc sử dụng lại tác phẩm báo chí trên internet có thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật báo chí và pháp luật SHTT hay không. Mặc dù Luật Báo chí năm 2025 xác định khái niệm và phạm vi của tác phẩm báo chí, nhưng cơ chế xác lập, thực hiện và bảo vệ quyền tác giả đối với loại hình tác phẩm này vẫn được điều chỉnh chủ yếu bởi pháp luật về SHTT. Do đó, việc xác định một sản phẩm có phải là “tác phẩm báo chí” theo Luật Báo chí năm 2025 là tiền đề để áp dụng các quy định về quyền nhân thân, quyền tài sản và xử lý hành vi xâm phạm theo pháp luật SHTT.

Luật SHTT năm 2015 tại khoản 1 Điều 6 cũng đã thiết lập nguyên tắc bảo hộ tự động đối với quyền tác giả theo chuẩn mực quốc tế,⁷ theo đó quyền tác giả phát sinh kể từ thời điểm tác phẩm được sáng tạo và được thể hiện dưới một hình thức vật chất nhất định, không phụ thuộc vào thủ tục đăng ký. Nguyên tắc này có ý nghĩa đặc biệt bởi tác phẩm báo chí thường được sáng tạo, biên tập và công bố trong thời gian rất ngắn. Việc không đặt thủ tục đăng ký là điều kiện phát sinh quyền giúp bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của tác giả ngay từ thời điểm tác phẩm được hình thành, đồng thời tạo cơ sở pháp lý để xử lý các hành vi xâm phạm khi phát sinh tranh chấp. Ngoài ra, pháp luật Việt Nam chỉ bảo hộ hình thức thể hiện mang tính sáng tạo của tác phẩm mà không bảo hộ bản thân thông tin, sự kiện hoặc ý tưởng

7 Graeme W. Austin, “Rights, Exceptions, and the “Work” of News”, trong Shyamkrishna Balganes, Ng-Loy Wee Loon & Haochen Sun (eds.), *The Cambridge Handbook of Copyright Limitations and Exceptions*, Cambridge University Press, Cambridge, 2021, tr. 377-388. DOI: <https://doi.org/10.1017/9781108671101.025>

được phản ánh trong tác phẩm báo chí. Theo đó, việc nhiều cơ quan báo chí cùng phản ánh một sự kiện hoặc khai thác cùng một vấn đề không làm phát sinh xung đột về quyền tác giả nếu mỗi tác phẩm được hình thành trên cơ sở sáng tạo độc lập. Ngược lại, hành vi sao chép cách thể hiện, bố cục, ngôn ngữ, hình ảnh, lập luận hoặc các yếu tố thể hiện mang tính sáng tạo của tác phẩm mà không được sự đồng ý của chủ thể quyền có thể bị xem là hành vi xâm phạm quyền tác giả. Đây cũng là căn cứ quan trọng để phân biệt giữa việc khai thác thông tin hợp pháp với hành vi sao chép tác phẩm báo chí trái phép trong thực tiễn. Tuy nhiên, không phải mọi nội dung báo chí đều được bảo hộ quyền tác giả. Theo khoản 1 Điều 15 Luật SHTT và khoản 1 Điều 8 Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26/4/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả và quyền liên quan, tin tức thời sự thuần túy đưa tin, như thông tin ngắn, số liệu và sự kiện khách quan không có tính sáng tạo, không thuộc phạm vi bảo hộ. Cũng cần lưu ý đối với cách lựa chọn, sắp xếp, phân tích và thể hiện nội dung có tính sáng tạo trong tác phẩm báo chí vẫn được bảo hộ quyền tác giả.

Pháp luật quyền tác giả bảo hộ tác phẩm thông qua hai nhóm quyền cơ bản là quyền nhân thân và quyền tài sản (Điều 18, Luật SHTT năm 2005). Quyền nhân thân bảo vệ mối liên hệ giữa tác giả với tác phẩm (Điều 19, Luật SHTT năm 2005), còn quyền tài sản trao cho chủ sở hữu quyền độc quyền khai thác giá trị kinh tế của tác phẩm thông qua các quyền sao chép, phân phối, truyền đạt đến công chúng, làm tác phẩm phái sinh và các hình thức khai thác khác theo quy định của pháp luật (Điều 20, Luật SHTT năm 2005). Đối với tác phẩm báo chí, phạm vi của các quyền tài sản là căn cứ pháp lý để xác định tính hợp pháp của hành vi sao chép, đăng tải lại hoặc khai thác nội dung trên môi trường số, từ đó phân biệt giữa việc sử dụng hợp pháp và hành vi xâm phạm quyền tác giả (Điều 28, Luật SHTT năm 2005). Để bảo đảm sự cân bằng giữa quyền của chủ thể quyền và lợi ích công cộng, Điều 25 và Điều 25a Luật SHTT năm 2005 cũng quy định một số trường hợp được sử dụng tác phẩm đã công bố mà không phải xin phép hoặc không phải trả tiền bản quyền khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện luật định, trong đó Điều 25 quy định các ngoại lệ chung đối với quyền tác giả, bao gồm một số trường hợp sử dụng tác phẩm phục vụ nghiên cứu, giảng dạy, hoạt động thư viện và các mục đích khác theo luật định, còn Điều 25a quy định riêng các ngoại lệ không xâm phạm quyền tác giả dành cho người khuyết tật, đặc biệt liên quan đến việc tạo, phân phối và cung cấp bản sao tác phẩm dưới định dạng dễ tiếp cận. Tuy nhiên, các ngoại lệ này phải được áp dụng theo hướng không làm ảnh hưởng đến việc khai thác bình thường của tác phẩm và không gây phương hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả. Trên thực tế, việc chỉ ghi nguồn hoặc dẫn liên kết đến bài báo gốc không mặc nhiên làm phát sinh quyền sử dụng hợp pháp nếu việc khai thác vẫn thuộc phạm vi quyền tài sản của chủ sở hữu. Đáng chú ý,

Luật số 131/2025/QH15 đã bổ sung các quy định đầu tiên về AI trong lĩnh vực quyền tác giả. Theo đó, khoản 5 Điều 6 giao Chính phủ quy định việc phát sinh, xác lập quyền SHTT đối với các đối tượng được tạo ra có sử dụng hệ thống AI, trong khi khoản 5 Điều 7 cho phép khai thác văn bản và dữ liệu đã được công bố hợp pháp để nghiên cứu, thử nghiệm và huấn luyện AI nhưng không được ảnh hưởng bất hợp lý đến quyền và lợi ích hợp pháp của tác giả, chủ sở hữu quyền. Các quy định này tạo nền tảng pháp lý ban đầu để giải quyết những vấn đề phát sinh từ việc sử dụng AI trong sáng tạo và khai thác tác phẩm có bản quyền.

Nhìn chung, hệ thống pháp luật Việt Nam hiện đã thiết lập cơ sở pháp lý tương đối đầy đủ cho việc xác lập, thực hiện và bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí. Tuy nhiên, sự phát triển nhanh của công nghệ, báo chí điện tử, mạng xã hội và công nghệ AI đang đặt ra nhiều vấn đề pháp lý mới như việc sao chép và đăng tải lại bài báo tự động trên các nền tảng số, chuyển đổi bài viết thành video hoặc podcast, khai thác nội dung bằng công nghệ AI và việc xác định ranh giới giữa trích dẫn hợp pháp với hành vi xâm phạm quyền tác giả. Những vấn đề này cho thấy việc áp dụng các quy định hiện hành vẫn còn nhiều vướng mắc, đồng thời là cơ sở để tiếp tục phân tích thực trạng sử dụng lại nội dung báo chí và các hành vi xâm phạm quyền tác giả tại Việt Nam.

2. Thực trạng sử dụng lại nội dung báo chí và các hành vi xâm phạm quyền tác giả tại Việt Nam

2.1. Tình trạng sử dụng lại tác phẩm báo chí không xin phép còn diễn ra phổ biến

Sự phát triển của báo chí điện tử, các nền tảng số và mạng xã hội đã làm thay đổi căn bản phương thức tiếp cận và lan truyền thông tin. Chỉ trong thời gian rất ngắn sau khi một tác phẩm báo chí được đăng tải, nội dung của bài viết có thể được sao chép, chỉnh sửa hoặc chuyển đổi sang nhiều hình thức thể hiện khác nhau và tiếp tục lan truyền trên internet. Điều này làm gia tăng nguy cơ xâm phạm quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí.

Qua thực tiễn tại Việt Nam những năm gần đây, có thể nhận thấy việc sử dụng lại nội dung báo chí không xin phép vẫn diễn ra trên nhiều website tổng hợp thông tin, mạng xã hội, nền tảng chia sẻ video cũng như website của các tổ chức, doanh nghiệp và cơ sở giáo dục. Theo Bộ Thông tin và Truyền thông, hành vi sao chép, đăng tải lại nội dung báo chí trái phép vẫn là một trong những thách thức lớn đối với hoạt động báo chí trong môi trường số, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan báo chí và tác giả. Đồng thời, Báo cáo công bố mức độ trưởng thành chuyển đổi số báo chí năm 2024 cho thấy mức độ trưởng thành chuyển đổi số báo chí năm 2024 cho thấy chỉ 18,44% cơ quan báo chí đã triển khai các giải pháp bảo vệ bản quyền tác phẩm báo chí trên không gian mạng. Điều này phản ánh việc bảo vệ quyền tác giả vẫn chưa được quan tâm tương xứng với tốc độ phát triển của báo chí

số.⁸ Đáng chú ý, không ít chủ thể không trực tiếp đầu tư cho hoạt động tác nghiệp nhưng vẫn khai thác giá trị thông tin, thậm chí giá trị thương mại của tác phẩm báo chí thông qua việc sao chép hoặc biên tập lại nội dung đã được công bố. Trong khi đó, toàn bộ chi phí thu thập thông tin, kiểm chứng nguồn tin, biên tập, sản xuất và trách nhiệm pháp lý vẫn do cơ quan báo chí và tác giả gánh chịu. Theo ông Trần Trọng Dũng, Phó Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam, tình trạng vi phạm bản quyền nội dung số đang diễn ra “phổ biến với tốc độ cao, tính chất ngày càng nghiêm trọng, phức tạp, phạm vi ngày càng rộng”, ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu, uy tín và thương hiệu của các cơ quan báo chí. Đồng thời, ông cũng nhấn mạnh rằng bảo vệ bản quyền báo chí là điều kiện tiên quyết để bảo vệ nguồn tài chính của cơ quan báo chí và bảo đảm hiệu quả của mô hình kinh doanh nội dung số.⁹ Thực trạng này cho thấy sự mất cân bằng trong việc phân bổ lợi ích giữa chủ thể sáng tạo và chủ thể khai thác nội dung báo chí, đặt ra yêu cầu tăng cường bảo hộ quyền tác giả trong môi trường số.

Hành vi sử dụng lại tác phẩm báo chí hiện nay không còn dừng ở việc sao chép nguyên văn bài viết mà đã chuyển sang nhiều hình thức tinh vi hơn như thay đổi tiêu đề, lược bỏ một số đoạn, chuyển bài viết thành video, podcast hoặc sử dụng công nghệ AI để đọc lại nội dung bài báo rồi đăng tải trên các nền tảng số nhằm thu hút lượt xem và doanh thu quảng cáo.¹⁰ Mặc dù hình thức thể hiện có thể được thay đổi, phần thể hiện mang tính sáng tạo của tác phẩm vẫn có thể tiếp tục bị khai thác trong môi trường số. Theo WIPO, quyền sao chép được hiểu theo phạm vi rộng và bao trùm mọi hình thức tái tạo tác phẩm dưới bất kỳ phương thức hay hình thức nào.¹¹

2.2. Một số hành vi xâm phạm quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí phổ biến trong môi trường số

Sự phát triển của báo chí điện tử, nền tảng số và AI đã làm thay đổi đáng kể phương thức khai thác tác phẩm báo chí, đồng thời làm phát sinh nhiều hình thức xâm phạm quyền tác giả tinh vi hơn so với phương thức sao chép truyền thống. Trong thực tiễn, các hành vi này chủ yếu liên quan đến quyền sao chép, quyền làm tác phẩm phái sinh và quyền truyền đạt tác phẩm đến công chúng theo Điều 20 Luật SHTT. Theo WIPO, trong môi trường số, quyền sao chép và quyền truyền đạt tác phẩm đến công chúng là hai quyền tài sản

8 Cục Báo chí, *Báo cáo công bố mức độ trưởng thành chuyển đổi số báo chí năm 2024*, Bộ Thông tin và Truyền thông, Hà Nội, 2024, [https://pdt.gov.vn/tailieu/báo cáo công bố mức độ trưởng thành cds báo chí năm 2024_pdt.gov.vn_final 2024.pdf](https://pdt.gov.vn/tailieu/báo%20cáo%20công%20bố%20mức%20độ%20trưởng%20thành%20cđs%20báo%20chí%20năm%202024_pdt.gov.vn_final%202024.pdf), truy cập ngày 16/07/2026.

9 Trần Trọng Dũng, Phát biểu tại Hội thảo *Bảo vệ bản quyền báo chí trên môi trường số*, do Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Truyền thông số Việt Nam và Báo Đại biểu Nhân dân tổ chức, Hà Nội, ngày 13/09/2023; Thu Hằng, “Bảo vệ bản quyền báo chí trên môi trường số là vấn đề cấp bách”, *Báo Thanh Niên*, 2023, <https://thanhnien.vn/bao-ve-ban-quyen-bao-chi-tren-moi-truong-so-la-van-de-cap-bach-18523091315233005.htm>, truy cập ngày 15/07/2026.

10 Hội Nhà báo Việt Nam, Hội thảo *Bảo vệ bản quyền báo chí trên môi trường số*, Hà Nội, ngày 13/09/2023; xem Phúc Quân, *tdđ*.

11 Mihály Ficsor, *Copyright in the Digital Environment: The WIPO Copyright Treaty (WCT) and the WIPO Performances and Phonograms Treaty (WPPT)*, WIPO National Seminar on Copyright, Related Rights and Collective Management, WIPO Document No. WIPO/CR/KRT/05/7, Geneva, 2005, tr. 4, https://www.wipo.int/edocs/mdocs/arab/en/wipo_cr_krt_05/wipo_cr_krt_05_7.doc, truy cập ngày 17/06/2026.

chịu tác động trực tiếp của công nghệ số và giữ vai trò trung tâm trong cơ chế bảo hộ quyền tác giả; các hành vi chuyển đổi, cải biên nội dung số cũng thuộc phạm vi quyền khai thác độc quyền của chủ sở hữu quyền tác giả.¹² Có thể kể đến các hành vi xâm phạm chính sau:

Thứ nhất, sao chép và truyền đạt lại tác phẩm báo chí trên môi trường số mà không được phép của chủ sở hữu quyền tác giả. Đây vẫn là dạng xâm phạm phổ biến nhất. Ví dụ, cho dạng xâm phạm này là việc website tổng hợp thông tin, trang thông tin điện tử, fanpage, kênh YouTube hoặc nền tảng mạng xã hội đăng tải lại toàn bộ hoặc phần đáng kể nội dung bài báo nhằm thu hút lưu lượng truy cập và doanh thu quảng cáo mà không có sự cho phép của chủ sở hữu quyền tác giả. Bài viết được thay đổi tiêu đề, chỉnh sửa một số câu chữ hoặc thay đổi cách trình bày nhưng vẫn giữ nguyên cấu trúc, nội dung và giá trị thông tin của tác phẩm gốc. Theo WIPO, quyền sao chép không chỉ bao gồm việc tạo ra bản sao giống hệt tác phẩm mà còn bao gồm mọi hình thức sao chép trực tiếp hoặc gián tiếp dưới bất kỳ phương thức hay hình thức nào.¹³ Tương tự, Điều 2 Công ước Berne và Điều 9 Hiệp định TRIPS đều xác lập nguyên tắc bảo hộ đối với hình thức thể hiện của tác phẩm, không phụ thuộc vào phương tiện khai thác.¹⁴ Trong bối cảnh báo chí số, việc chỉ ghi tên tác giả hoặc dẫn liên kết đến bài báo gốc không làm phát sinh quyền sử dụng hợp pháp nếu hành vi khai thác vẫn thuộc phạm vi quyền tài sản và không thuộc các trường hợp ngoại lệ theo Luật SHTT.

Thứ hai, chuyển thể hoặc sử dụng tác phẩm báo chí để tạo sản phẩm thông tin mới mà không được phép. So với hành vi sao chép nguyên trạng, hình thức xâm phạm này tinh vi hơn khi chủ thể vi phạm thay đổi phương thức thể hiện của tác phẩm, chẳng hạn chuyển bài báo thành phóng sự truyền hình, video ngắn, podcast, infographic hoặc bản tin đa phương tiện. Mặc dù hình thức thể hiện được thay đổi, nội dung cốt lõi, cấu trúc lập luận hoặc kết quả sáng tạo của tác phẩm gốc vẫn được khai thác để tạo ra sản phẩm mới. Theo WIPO, việc chuyển đổi hình thức thể hiện không làm mất đi bản chất của hành vi khai thác tác phẩm nếu vẫn sử dụng phần được bảo hộ của tác phẩm gốc.¹⁵ Trong pháp luật châu Âu, Tòa án Công lý Liên minh châu Âu (*Court of Justice of the European Union*, CJEU) cũng nhiều lần khẳng định việc sử dụng lại những yếu tố thể hiện mang tính nguyên gốc của tác phẩm có thể cấu thành hành vi xâm phạm quyền tác giả ngay cả khi tác phẩm được thể hiện dưới hình thức khác.¹⁶ Thực tiễn tại Việt Nam cho thấy xu hướng chuyển bài báo thành video hoặc bản tin ngắn trên các nền tảng số đang gia tăng, làm cho ranh giới giữa hoạt động tổng hợp thông tin và hành vi làm tác phẩm phái sinh trái phép trở nên ngày càng khó xác định.

12 WIPO, *Guide to the copyright and related rights treaties administered by WIPO*, 2nd edn, Geneva, 2026, tr. 64, tr. 184, <https://www.wipo.int/edocs/pubdocs/en/wipo-pub-891-1-en-guide-to-the-copyright-and-related-rights-treaties-administered-by-wipo.pdf>, truy cập ngày 15/07/2026.

13 WIPO, *tlld*, 2026, tr. 194.

14 WIPO, *Understanding Copyright and Related Rights*, WIPO Publication No. 909E, Geneva, 2020.

15 WIPO, *Guide on the Licensing of Copyright and Related Rights*, WIPO Publication No. 897E, Geneva, 2004.

16 Case C-5/08 *Infopaq International A/S v Danske Dagblades Forening*, EU:C:2009:465, [2009] ECR I-6569, đoạn 37-48.

Thứ ba, khai thác tác phẩm báo chí bằng AI và các công nghệ tự động. Đây là dạng hành vi mới nổi và đặt ra nhiều thách thức nhất đối với pháp luật quyền tác giả. Các hệ thống AI hiện nay có khả năng tự động thu thập dữ liệu từ báo điện tử, phân tích nội dung, tóm tắt, viết lại, chuyển thành giọng đọc hoặc tạo video mà hầu như không có sự can thiệp của con người. Khác với hành vi sao chép truyền thống, AI có thể tạo ra sản phẩm mới với hình thức thể hiện khác nhưng vẫn dựa trên việc khai thác phần đáng kể của tác phẩm báo chí gốc.¹⁷ WIPO đã nhận định việc sử dụng tác phẩm được bảo hộ quyền tác giả làm dữ liệu huấn luyện AI là một trong những vấn đề cần được xem xét trong mối quan hệ giữa AI và quyền tác giả, đặc biệt liên quan đến khả năng phát sinh hành vi xâm phạm, phạm vi áp dụng các ngoại lệ quyền tác giả, cơ chế cấp phép và trách nhiệm đối với đầu ra do AI tạo ra từ dữ liệu huấn luyện.¹⁸ Báo cáo của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (*Organization for Economic Cooperation and Development*, OECD) cũng chỉ ra rằng các mô hình AI tạo sinh đang làm gia tăng nguy cơ khai thác trái phép nội dung báo chí nếu thiếu cơ chế cấp phép và chia sẻ lợi ích với chủ sở hữu quyền.¹⁹ Trước xu hướng đó, Liên minh châu Âu đã ban hành Chỉ thị (EU) 2019/790 và gần đây là Đạo luật AI 2024, yêu cầu các nhà cung cấp mô hình AI đa mục đích tuân thủ pháp luật quyền tác giả, xây dựng chính sách tuân thủ và công khai thông tin về dữ liệu dùng để huấn luyện mô hình.²⁰ Những kinh nghiệm này cho thấy việc hoàn thiện pháp luật Việt Nam không chỉ cần tập trung vào hành vi sao chép truyền thống mà còn phải mở rộng sang các hình thức khai thác tác phẩm báo chí bằng công nghệ AI và các nền tảng số.

2.3. Những khó khăn trong bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí

Mặc dù hệ thống pháp luật về quyền tác giả ở Việt Nam đã từng bước được hoàn thiện, hiệu quả thực thi trên thực tế vẫn chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra trong môi trường số. Những khó khăn phổ biến là:

Thứ nhất, khó khăn trong phát hiện và thu thập chứng cứ vi phạm. Với đặc điểm thông tin được lan truyền nhanh trên internet, tác phẩm báo chí sau khi được đăng tải có thể bị sao chép và phát tán trên nhiều nền tảng chỉ trong thời gian ngắn. Khi cơ quan báo chí phát hiện và yêu cầu xử lý, nội dung vi phạm thường đã bị chỉnh sửa, xóa bỏ hoặc chuyển sang nền tảng khác, gây khó khăn cho việc thu thập chứng cứ và xác định phạm vi xâm phạm. Do đó, phần lớn các vụ việc được giải quyết theo hướng yêu cầu bên vi phạm gỡ bỏ nội dung hoặc chấm dứt hành vi vi phạm, thay vì khởi kiện tại tòa án.

17 Jane C. Ginsburg, Luke Ali Budiardjo, "Authors and machines", *Berkeley Technology Law Journal*, Vol. 34(2), 2019, tr. 405-407. DOI: <https://doi.org/10.15779/Z38SF2MC24>

18 WIPO, Revised issues paper on intellectual property policy and artificial intelligence, Geneva, 2020, paras. 24, 29, tr. 8-10., https://www.wipo.int/about-ip/en/artificial_intelligence/policy.html, truy cập ngày 15/07/2026.

19 S. Alex Yang, Angela Huyue Zhang, "Generative AI and Copyright: A Dynamic Perspective", *SSRN Working Paper*, 2024, tr. 13. DOI: <http://dx.doi.org/10.2139/ssrn.4716233>

20 Directive (EU) 2019/790 of the European Parliament and of the Council of 17 May 2019 on copyright and related rights in the Digital Single Market, [2019] OJ L130/92, arts 15-17; Regulation (EU) 2024/1689 of the European Parliament and of the Council of 13 June 2024 on artificial intelligence (EU AI Act), [2024] OJ L1689/1, arts 53-55.

Thứ hai, trở ngại từ quy trình tố tụng và việc chứng minh thiệt hại. Theo Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thời hạn giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn sơ thẩm có thể kéo dài đến 08 (tám) tháng theo quy định của pháp luật. Đồng thời, chủ thể quyền phải chứng minh hành vi xâm phạm và thiệt hại theo Điều 204, Điều 205 Luật SHTT năm 2005. Đối với tác phẩm báo chí, việc lượng hóa thiệt hại về doanh thu hoặc giá trị khai thác thương mại thường không dễ thực hiện, làm giảm hiệu quả của việc yêu cầu bồi thường.

Thứ ba, nhận thức chưa thống nhất về ranh giới trích dẫn hợp pháp và hành vi sao chép trái phép trong môi trường số. Việc làm tưởng ghi nguồn hoặc dẫn liên kết là được quyền sử dụng tự do dẫn đến nhiều tranh chấp trong thực tiễn và làm giảm hiệu quả thực thi pháp luật. Ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích của chủ sở hữu quyền.

Thứ tư, thách thức từ các nền tảng xuyên biên giới và công nghệ mới. Sự phát triển của các nền tảng số xuyên biên giới, công nghệ AI và các công nghệ khai thác dữ liệu đang làm thay đổi cách thức tạo lập, phân phối và sử dụng nội dung báo chí. Việc xác định chủ thể thực hiện hành vi xâm phạm, thu thập chứng cứ điện tử, yêu cầu gỡ bỏ nội dung hoặc áp dụng các biện pháp xử lý đối với các nền tảng hoạt động ngoài lãnh thổ Việt Nam vẫn gặp nhiều trở ngại. Bên cạnh đó, một số vấn đề mới phát sinh từ hoạt động khai thác dữ liệu và ứng dụng AI trong việc thu thập, xử lý hoặc tái tạo nội dung báo chí vẫn chưa có hướng dẫn pháp lý cụ thể, dẫn đến những cách hiểu và áp dụng khác nhau trong thực tiễn.

3. Kiến nghị hoàn thiện pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí

Những phân tích trên cho thấy, khó khăn trong bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí không chỉ xuất phát từ quy định của pháp luật mà chủ yếu nằm ở quá trình áp dụng và thực thi trên thực tế. Sự phát triển của báo chí điện tử, mạng xã hội và các nền tảng cung cấp nội dung đã làm thay đổi phương thức khai thác, sử dụng tác phẩm báo chí, trong khi một số quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể để điều chỉnh những tình huống phát sinh. Do đó, việc hoàn thiện pháp luật cần hướng tới khắc phục những bất cập trong quá trình thực thi, đồng thời bảo đảm sự cân bằng giữa quyền, lợi ích hợp pháp của tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả với quyền tiếp cận thông tin của công chúng. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất một số kiến nghị sau:

Một là, hoàn thiện quy định hướng dẫn thi hành Luật SHTT năm 2005 đối với tác phẩm báo chí trên môi trường số. Đề nghị bổ sung Điều 25a vào Nghị định số 17/2023/NĐ-CP với tên gọi “Sử dụng tác phẩm báo chí trên môi trường số”. Điều luật này cần quy định cụ thể: (i) tiêu chí phân biệt giữa hành vi trích dẫn hợp pháp và hành vi sao chép hoặc sử dụng lại tác phẩm báo chí; (ii) trường hợp được coi là sử dụng lại tác phẩm báo chí, bao gồm đăng lại toàn bộ hoặc phần đáng kể nội dung, chuyển đổi bài báo sang video, podcast hoặc hình thức thể hiện khác nhưng vẫn giữ nguyên nội dung thông tin chủ yếu; (iii) việc sử dụng AI để tóm tắt, biên tập hoặc tạo nội dung mới trên cơ sở khai thác phần

đáng kể của tác phẩm báo chí vì mục đích thương mại phải được sự đồng ý của chủ sở hữu quyền tác giả; và (iv) việc ghi tên tác giả, nguồn gốc hoặc dẫn liên kết đến bài báo gốc không làm phát sinh quyền sử dụng hợp pháp nếu hành vi sử dụng vẫn thuộc phạm vi quyền tài sản theo Điều 20 Luật SHTT năm 2005.

Hai là, hoàn thiện cơ chế xác định thiệt hại trong các tranh chấp về quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí. Khác với nhiều loại hình tác phẩm khác, giá trị kinh tế của tác phẩm báo chí không chỉ thể hiện ở tiền nhuận bút hay tiền cấp phép, mà còn gắn liền với lượng truy cập, doanh thu quảng cáo, giá trị khai thác thông tin và tính độc quyền của tác phẩm. Đây là những yếu tố khó lượng hóa bằng các phương pháp xác định thiệt hại thông thường. Vì vậy, cần xây dựng hướng dẫn chuyên biệt về xác định thiệt hại trong các tranh chấp quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí, làm cơ sở cho việc giải quyết yêu cầu bồi thường bằng con đường dân sự một cách hiệu quả.

Ba là, phát huy hiệu quả của cơ chế xử lý vi phạm hành chính. Đối với nhiều vụ việc xâm phạm quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí, mục tiêu ưu tiên là kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm và ngăn ngừa thiệt hại tiếp tục phát sinh hơn là theo đuổi các vụ kiện dân sự kéo dài. Vì vậy, sau khi thu thập đầy đủ chứng cứ, cơ quan báo chí cần chủ động gửi hồ sơ đề nghị người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quyền tác giả, quyền liên quan áp dụng các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật.²¹ Việc xử lý bằng biện pháp hành chính không chỉ góp phần nhanh chóng buộc chấm dứt hành vi xâm phạm và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả mà còn nâng cao tính răn đe đối với các hành vi vi phạm. Đối với các trường hợp gây thiệt hại lớn hoặc được thực hiện có mục đích thương mại, chủ thể quyền vẫn có thể đồng thời khởi kiện dân sự để yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Bốn là, nâng cao nhận thức pháp luật và xây dựng môi trường báo chí chuyên nghiệp. Các cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan báo chí cần tăng cường phổ biến các quy định của pháp luật về quyền tác giả, hướng dẫn việc sử dụng hợp pháp tác phẩm báo chí trên môi trường mạng nhằm hạn chế những vi phạm phát sinh do nhận thức chưa đầy đủ về quyền và nghĩa vụ của các chủ thể. Đồng thời cần nâng cao nhận thức trong nội bộ các cơ quan báo chí, bảo đảm tôn trọng và không vi phạm bản quyền nội dung của nhau; tăng cường ứng dụng công nghệ để truy vết các hành vi vi phạm; kiên quyết yêu cầu bồi thường, dù giá trị bồi thường lớn hay nhỏ.²²

Kết luận

Bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí là một trong những nội dung quan trọng của pháp luật về SHTT, có ý nghĩa trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tác giả, cơ quan báo chí, đồng thời tạo động lực cho

21 Chương IV Nghị định số 341/2025/NĐ-CP năm 2025 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quyền tác giả, quyền liên quan, quy định thẩm quyền xử phạt của người có thẩm quyền theo pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

22 Diệp Anh, “Tăng cường bảo vệ bản quyền báo chí trong môi trường số”, *Báo điện tử Chính phủ*, 2026, <https://baohinhphu.vn/tang-cuong-bao-ve-ban-quyen-bao-chi-trong-moi-truong-so-102260620185729315.htm>, truy cập ngày 15/07/2026.

hoạt động sáng tạo và phát triển báo chí. Mặc dù hệ thống pháp luật hiện hành đã quy định tương đối đầy đủ về quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí, đặc biệt sau các sửa đổi của Luật SHTT năm 2005 và việc ban hành Luật Báo chí năm 2025, nhưng việc áp dụng trên thực tế vẫn còn nhiều vướng mắc, đặc biệt đối với các hành vi sao chép, sử dụng lại nội dung báo chí trên internet.

Trên cơ sở phân tích các quy định của pháp luật và thực tiễn bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí tại Việt Nam, bài viết đã chỉ ra một số hạn chế trong quá trình áp dụng pháp luật và đề xuất các kiến nghị nhằm hoàn thiện quy định pháp luật, nâng cao hiệu quả thực thi, tăng cường bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí và xử lý kịp thời các hành vi xâm phạm. Đây cũng là cơ sở để tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế bảo hộ quyền tác giả phù hợp với sự phát triển của hoạt động báo chí và công nghệ trong thời gian tới. ●

Tài liệu tham khảo

- [1] Case C-5/08 *Infopaq International A/S v Danske Dagblades Forening*, EU:C:2009:465, [2009] ECR I-6569
- [2] Graeme W. Austin, “Rights, Exceptions, and the “Work” of News”, in Shyamkrishna Balganes, Ng-Loy Wee Loon & Haochen Sun (eds.), *The Cambridge Handbook of Copyright Limitations and Exceptions*, Cambridge University Press, Cambridge, 2021. DOI: <https://doi.org/10.1017/9781108671101.025>
- [3] Javier Díaz-Noci, Simón Peña-Fernández, Koldobika Meso-Ayerdi, Ainara Larrondo-Ureta, “The influence of AI in the media work force: How companies use an array of legal remedies”, *Tripodos*, số 55, 2024. DOI: <https://doi.org/10.51698/tripodos.2024.55.03>
- [4] Mihály Ficsor, *Copyright in the Digital Environment: The WIPO Copyright Treaty (WCT) and the WIPO Performances and Phonograms Treaty (WPPT)*, WIPO Document No. WIPO/CR/KRT/05/7, Geneva, 2005
- [5] Lê Thị Nam Giang, Trần Thị Thùy Dương, “Quy định về quyền tác giả trong xuất bản bài báo khoa học trên tạp chí khoa học”, *Tạp chí Khoa học Pháp lý Việt Nam*, số 05(189), 2025 [trans: Le Thi Nam Giang, Tran Thi Thuy Duong, “Provisions on copyright in scientific article publishing on academic journals”, *Vietnamese Journal of Legal Sciences*, Issue 05(189), 2025]. DOI: <https://doi.org/10.70236/tckhplvn.260>
- [6] Jane C. Ginsburg, Luke Ali Budiardjo, “Authors and Machines”, *Berkeley Technology Law Journal*, Vol. 34(2), 2019. DOI: <https://doi.org/10.15779/Z38SF2MC24>
- [7] Rasmus Kleis Nielsen, Sarah Anne Ganter, “Dealing with digital intermediaries: A case study of the relations between publishers and platforms”, *New Media & Society*, Vol. 20(4), 2018. DOI: <https://doi.org/10.1177/1461444817701318>
- [8] WIPO, *Guide to the copyright and related rights treaties administered by WIPO*, 2nd edn, WIPO Publishing, Geneva, 2026
- [9] WIPO, *Revised issues paper on intellectual property policy and artificial intelligence*, WIPO Publishing, Geneva, 2020
- [10] WIPO, *Understanding copyright and related rights*, WIPO Publication No. 909E, WIPO Publishing, Geneva, 2020
- [11] WIPO, *Guide on the licensing of copyright and related rights*, WIPO Publication No. 897E, WIPO Publishing, Geneva, 2004
- [12] S. Alex Yang, Angela Huyue Zhang, “Generative AI and Copyright: A Dynamic Perspective”, *SSRN Working Paper*, 2024. DOI: <http://dx.doi.org/10.2139/ssrn.4716233>